TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN KRÔNG BÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH ĐĂK LĂK

Bản án số: 01/2024/HSST

Ngày: 10/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Huế

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Viết Trung : Trưởng phòng giáo dục huyện
2. Ông R Mah In (Ama Ka): Cán bộ hưu trí

+ Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nga – Thư ký Toà án.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông , tỉnh Đăk Lăk, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/HSST ngày 19/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST – HS ngày 26/12/2023, đối với bị cáo: Họ và tên: Lê Minh D**;** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; **S**inh năm: 27/01/2007; Nơi sinh: Huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn A, xã HT, huyện KB , tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Tiền án, Tiền sự: Không; Họ và tên cha: Lê Minh S, sinh năm 1986, họ và tên mẹ: Võ Thị Kim D, sinh năm 1985. Bị cáo Lê Minh D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/10/2023 đến nay. Hiện có mặt tại phiên toà

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh D : Ông Ngô Đình Khôi là Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

*** Bị hại**: Lê Thị Kim N, sinh năm 2000 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã CKT , KB, tỉnh Đắk Lắk

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Minh S, sinh năm: 1986 (có mặt)

Địa chỉ : Thôn A, HT , KB, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/9/2023 Lê Minh D đi bộ một mình từ nhà ở thôn A, xã HT đến thôn B, CKT chơi, khi đi ngang qua tiệm điện thoại HD của gia đình chị Lê Thị Kim N ở thôn A, CKT, Lê Minh D ghé vào tiệm để xem điện thoại và nghỉ ngơi, tại đây Lê Minh D quan sát thấy chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen-nhám đang để trên cùng trong chiếc rổ màu đỏ, đặt trên ghế xoay ở sau tủ kính của quán nên Lê Minh D nảy sinh ý định trộm cắp để về sử dụng cá nhân, lúc này Lê Minh D quan sát thấy có nhiều người đang nói chuyện với chủ quán, nhận thấy chủ quán không để ý đến mình nên Lê Minh D đã lén lút tiếp cận và cầm lấy chiếc điện thoại trên và bỏ vào túi quần dài màu đen rồi nhanh chóng đi bộ về nhà. Đến khoảng 17 giờ ngày 09/10/2023, Lê Minh D tự nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã tự nguyện mang điện thoại đến tiệm điện thoại HD gặp chị Lê Thị Kim N để xin lỗi và trả lại chiếc điện thoại trên.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐ ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đen-nhám, số máy: MWGF2LL/A, số sê-ri: FK1CQ48PN70C, Imel: 352840112074185 dung lượng 64GB, đã qua sử dụng là: 6.000.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Minh D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm

tội đã ý thức được hành vi của mình sai trái nên đã đến gặp bị hại xin lỗi và trả lại tài sản trộm cắp được cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Minh D. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Ngày 30/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB đã ra quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu Đen-nhám, số máy: MWGF2LL/A, số sê-ri:FK1CQ48PN70C, dung lượng 64GB, Imel: 352840112074185 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Kim N là có căn cứ

Vật chứng thu giữ gồm: - 01 (Một) chiếc áo khoác màu trắng, hai bên cánh tay màu nâu; 01 (Một) quần tây dài màu đen; 01 (Một) đôi dép lê bằng da sọc đen-trắng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện KB . Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ do không còn giá trị sử dụng.

- 01 (Một) USB màu trắng-bạc, hiệu Kingston (Bên trong có chứa nội dung đoạn vi deo ghi hình ảnh đối tượng vào tiện điện thoại HD ở Thôn A, xã CKT để trộm cắp tài sản). Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đề nghị lưu giữ theo hồ sơ.

- 01 (Một) khẩu trang màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm lại được, nên không đặt ra để giải quyết .

- Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Lê Thị Kim N không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời tự nguyện viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Minh D.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Lê Minh D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên

quyết định truy tố bị cáo Lê Minh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh D : từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án.

Đề nghị Hội đồng xét xử giao bị cáo Lê Minh D cho UBND xã HT, KB, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Minh D có trách nhiệm phối hợp với UBND xã HT, KB, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Lê Minh D.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB ra quyết định xử lý vật chứng, cụ thể như sau :

- Ngày 30/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB đã ra quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu Đen-nhám, số máy: MWGF2LL/A, số sê-ri: FK1CQ48PN70C, dung lượng 64GB, Imel: 352840112074185 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Kim N là có căn cứ

- 01 (Một) chiếc áo khoác màu trắng, hai bên cách tay màu nâu; 01 (Một) quần tây dài màu đen; 01 (Một) đôi dép lê bằng da sọc đen-trắng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện KB . Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ do không còn giá trị sử dụng.

- 01 (Một) USB màu trắng-bạc, hiệu Kingston (Bên trong có chứa nội dung đoạn vi deo ghi hình ảnh đối tượng vào tiện điện thoại HD ở Thôn A, xã CKT để trộm cắp tài sản. Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đề nghị lưu giữ theo hồ sơ.

- 01 (Một) khẩu trang màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm lại được, nên không đặt ra để giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Lê Thị Kim N không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời tự nguyện viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Minh D.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Lê Minh D trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Lê Minh D về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Minh D theo quy định tại điểm b, h, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát vì bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khi thấy chiếc điện thoại để trên bàn không có người quản lý , bản thân bị cáo cũng mong ước có một cái điện thoại nên đã táy máy và lấy trộm với mục đích về để sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện KB , Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KB , Đắk Lắk trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội phạm và hình phạt: Do ý thức coi thường pháp luật, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản và vì mục đích tư lợi cá nhân nên ngày 27/9/2023, Lê Minh D đã lấy điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen-nhám của chị Lê Thị Kim N trị giá 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) .

Như vậy, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Lê Minh D đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....."

Xét thấy bị cáo là người khoẻ mạnh, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình. Bị cáo cần nhận thức được rằng: Tài sản của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sử dụng tài sản để trộm cắp tài sản của bị hại là điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen-nhám của chị Lê Thị Kim N trị giá 6.000.000 đồng là hành vi vi phạm pháp luật. Vi phạm trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo, thấy rằng : Bị cáo Lê Minh D xuất thân từ gia đình thuần nông, khi phạm tội bị cáo mới 16 năm 08 tháng tuổi nên phần nào về mặt hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội, tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn và bị cáo đã trả cho người bị hại. Người bị hại cũng là làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB ra quyết định xử lý vật chứng, cụ thể như sau :

- Ngày 30/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB đã ra quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu Đen-nhám, số máy: MWGF2LL/A, số sê-ri: FK1CQ48PN70C, dung lượng 64GB, Imel: 352840112074185 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Kim N là có căn cứ

- 01 (Một) chiếc áo khoác màu trắng, hai bên cách tay màu nâu; 01 (Một) quần tây dài màu đen; 01 (Một) đôi dép lê bằng da sọc đen-trắng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện KB . Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ do không còn giá trị sử dụng.

- 01 (Một) USB màu trắng-bạc, hiệu Kingston (Bên trong có chứa nội dung đoạn vi deo ghi hình ảnh đối tượng vào tiện điện thoại HD ở Thôn A, xã CKT để trộm cắp tài sản. Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đề nghị lưu giữ theo hồ sơ.

- 01 (Một) khẩu trang màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm lại được, nên không đặt ra để giải quyết.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Lê Thị Kim N không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về án phí: Cần buộc bị cáo Lê Minh D phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét đề nghị của trợ giúp viên pháp lý là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, việc trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng cho bị cáo Lê Minh D mức hình phạt dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên là không phù hợp với quy định của pháp luật nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lê Minh D phạm tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b , h , i, r , s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh D

06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ . Thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện KB , tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Minh D cho UBND xã HT, KB, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Minh D có trách nhiệm phối hợp với UBND xã HT, KB, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Lê Minh D.

Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB ra quyết định xử lý vật chứng, cụ thể như sau :

- Ngày 30/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KB đã ra quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu Đen-nhám, số máy: MWGF2LL/A, số sê-ri: FK1CQ48PN70C, dung lượng 64GB, Imel: 352840112074185 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Kim N.

- 01 (Một) chiếc áo khoác màu trắng, hai bên cách tay màu nâu; 01 (Một) quần tây dài màu đen; 01 (Một) đôi dép lê bằng da sọc đen-trắng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện KB . Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ do không còn giá trị sử dụng.

- 01 (Một) USB màu trắng-bạc, hiệu Kingston (Bên trong có chứa nội dung đoạn vi deo ghi hình ảnh đối tượng vào tiện điện thoại HD ở Thôn A, xã CKT để trộm cắp tài sản. Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đề nghị lưu giữ theo hồ sơ.

- 01 (Một) khẩu trang màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm lại được, nên không đặt ra để giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Kim N không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Minh D phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:
- *Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao*
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *Phòng PV 06- CA Đắk Lắk*
- *Cơ quan Điều tra Công an huyện*
- *THA HS*
- *Chi cục THA DS*
- *Bị cáo*
- *Bị hại*
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRƯƠNG THỊ HUẾ